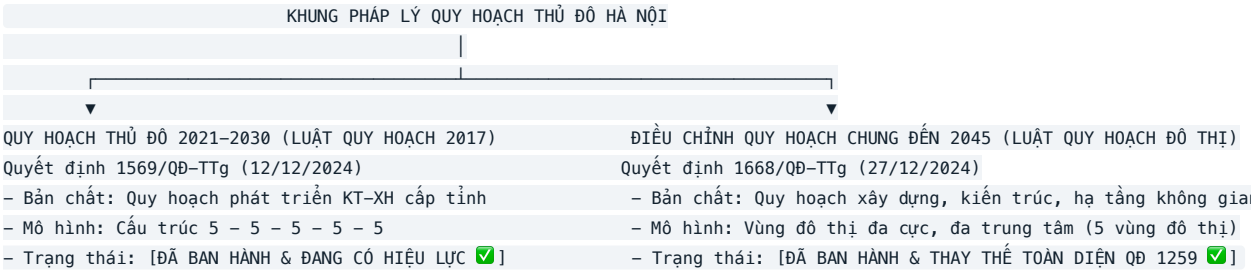
BÁO CÁO NGHIÊN CỨU & TỔNG HỢP TOÀN DIỆN VỀ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ HÀ NỘI VÀ VÙNG THỦ ĐÔ

1. QUY HOẠCH TỈNH / THÀNH PHỐ: QUY HOẠCH THỦ ĐÔ & QUY HOẠCH CHUNG HÀ NỘI

Hệ thống quy hoạch phát triển Thủ đô Hà Nội hiện đang được định hình bởi hai văn bản pháp lý quy hoạch cao nhất được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành vào tháng 12/2024, tạo thành **"bộ đôi quy hoạch chiến lược"** tích hợp: 1. **Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050** (lập theo Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14). 2. **Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065** (lập theo Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12).



1.1. Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050

- **Cơ quan ban hành:** Thủ tướng Chính phủ (Thủ tướng Phạm Minh Chính ký).
- **Văn bản phê duyệt:** Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày **12/12/2024**.
- **Văn bản phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch:** Quyết định số 313/QĐ-TTg ngày **07/03/2022**.
- **Đánh giá môi trường chiến lược (ĐMC):** Báo cáo ĐMC đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định và thông qua theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.
- **Trạng thái pháp lý:** `[ĐÃ BAN HÀNH & CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH ✅]`

A. Mục tiêu phát triển chủ yếu đến năm 2030 [SỐ LIỆU ✅]

- **Mục tiêu tổng quát:** Xây dựng Thủ đô Hà Nội *"Văn hiến - Văn minh - Hiện đại"*, xanh, thông minh, nơi hội tụ tinh hoa văn hóa; là trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng Đồng bằng sông Hồng và vùng động lực quốc gia; trung tâm kinh tế, tài chính, KH-CN tầm khu vực.
- **Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân:** Đạt **8,5% – 9,5%/năm**.
- **GRDP bình quân đầu người:** Đạt khoảng **13.500 – 14.000 USD** vào năm 2030.
- **Tỷ trọng kinh tế số:** Chiếm khoảng **40%** trong GRDP.
- **Tỷ lệ đô thị hóa:** Đạt khoảng **65% – 70%**.

B. Mô hình tổ chức không gian phát triển (Cấu trúc "5 - 5 - 5 - 5 - 5") [SỐ LIỆU ✅]

Quy hoạch Thủ đô xác lập phương án phân bổ không gian kinh tế - xã hội mang tính đột phá theo 5 nhóm cấu trúc chiến lược: 1. **5 Trục động lực phát triển:** * *Trục sông Hồng:* Trục xanh, cảnh quan trung tâm, không gian văn hóa di sản, du lịch và dịch vụ đối ngoại. * *Trục Nhật Tân – Nội Bài:* Trục kinh tế phía Bắc, thành phố thông minh, tài chính, triển lãm quốc tế. * *Trục Hồ Tây – Ba Vì:* Trục văn hóa, sinh thái kết nối Thăng Long với Xứ Đoài. * *Trục Hồ Tây – Cổ Loa:* Trục kết nối di sản lịch sử văn hóa Cổ Loa và đô thị hiện đại. * *Trục phía Nam:* Trục kết nối di sản chùa Hương - Tam Chúc, liên kết công nghiệp, logistic và đô thị cảng hàng không thứ 2. 2. **5 Không gian phát triển chiến lược:** Không gian công cộng, không gian trên cao, không gian ngầm, không gian văn hóa - sáng tạo, và không gian số. 3. **5 Vành đai và hành lang kinh tế:** Gắn kết các hành lang kinh tế quốc tế và quốc gia (Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; Lạng Sơn - Hà Nội - TP.HCM) và đường Vành đai 4 Vùng Thủ đô. 4. **5 Vùng kinh tế - xã hội / vùng đô thị:** Đô thị trung tâm, Thành phố phía Bắc, Thành phố phía Tây, Vùng nông thôn sinh thái phía Nam, Vùng văn hóa du lịch phía Tây (Sơn Tây - Ba Vì). 5. **5 Khâu đột phá phát triển Thủ đô:** * *Đột phá về thể chế & quản trị:* Khai thác tối đa cơ chế của Luật Thủ đô 2024, phân cấp ủy quyền triệt để. * *Đột phá về kết cấu hạ tầng:* Trọng tâm là hoàn thành mạng lưới đường sắt đô thị (metro), đường vành đai và các cầu vượt sông Hồng. * *Đột phá về phát triển nguồn nhân lực & nhân tài:* Trung tâm giáo dục đại học, viện nghiên cứu đỉnh cao. * *Đột phá về KH-CN & đổi mới sáng tạo:* Khu CNC Hòa Lạc làm lõi hạt nhân, thúc đẩy kinh tế số, kinh tế xanh. * *Đột phá về môi trường & văn hóa:* Phục hồi "sống lại" 4 con sông nội đô (sông Tô Lịch, sông Nhuệ, sông Đáy, sông Tích), giải quyết dứt điểm ngập úng, rác thải và ô nhiễm không khí.

1.2. Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (thay thế đồ án QHC 1259)

- **Cơ quan ban hành:** Thủ tướng Chính phủ (Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà ký thay Thủ tướng).
- **Văn bản phê duyệt đồ án:** Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày **27/12/2024**.

- **Văn bản phê duyệt nhiệm vụ lập đồ án:** Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày **16/06/2023**.
- **Trạng thái pháp lý:** `[ĐÃ BAN HÀNH & CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH ✅]`. Đồ án này chính thức điều chỉnh toàn diện, thay thế nội dung của đồ án cũ là Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011.

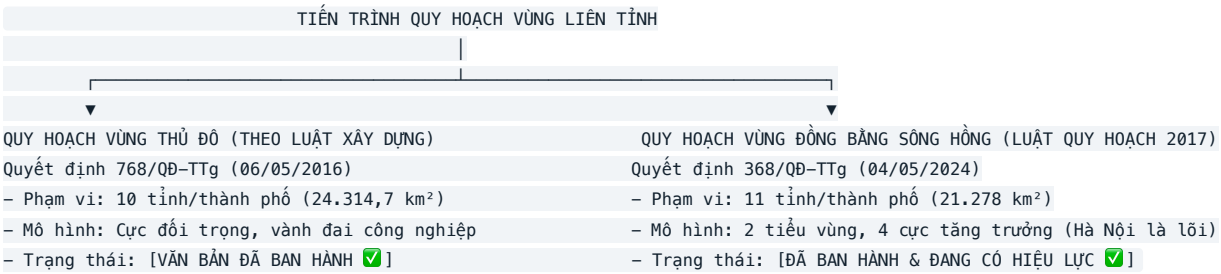
A. Bảng so sánh tiến trình pháp lý giữa Đồ án 1259/2011 và Đồ án 1668/2024

Chỉ tiêu / Tiêu chí	Đồ án Quy hoạch chung 1259 (2011) [SỐ LIỆU ✅]	Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung 1668 (2024) [SỐ LIỆU ✅]	Nhận định thay đổi bản chất
Văn bản phê duyệt	Quyết định 1259/QĐ-TTg (26/07/2011)	Quyết định 1668/QĐ-TTg (27/12/2024)	Thay thế & điều chỉnh toàn diện
Tầm nhìn quy hoạch	Đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050	Đến năm 2045, tầm nhìn đến 2065	Mở rộng biên độ thêm 15 năm
Mô hình cấu trúc	Đô thị trung tâm + 5 Đô thị vệ tinh + Hành lang xanh	**Vùng đô thị, đa cực, đa trung tâm (5 vùng đô thị)**	Chuyển từ "vệ tinh đơn lập" sang "thành phố trong Thủ đô"
Dự báo dân số 2030	9,0 – 9,2 triệu người (vỡ quy hoạch sớm)	**Khoảng 12,0 triệu người** (thường trú 10,5 triệu)	Phản ánh đúng thực tế di cư đô thị
Dự báo dân số 2045/2050	10,8 triệu người (năm 2050)	**Khoảng 14,6 triệu người** (năm 2045)	Nâng dư địa phân bổ dân số theo hạ tầng
Quy mô đất xây dựng	Đất đô thị 2030 khoảng 94.700 ha (chiếm ~28%)	Đất xây dựng toàn TP 2030: **148.000 – 150.000 ha** (đất đô thị **89.000 – 90.000 ha**)	Phân định chặt chẽ đất đô thị và nông thôn
Trục trung tâm cảnh quan	Hướng tâm phía Tây (Đại lộ Thăng Long, Ba Vì)	**Lấy sông Hồng làm trục xanh, cảnh quan trung tâm**	Bước ngoặt tái định hình hình thái không gian

---

2. QUY HOẠCH VÙNG THỦ ĐÔ & QUY HOẠCH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Về cấp độ quy hoạch liên tỉnh, có sự giao thoa giữa hai thời kỳ pháp lý: theo Luật Xây dựng (Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô) và theo Luật Quy hoạch 2017 (Quy hoạch Vùng Đồng bằng sông Hồng).



2.1. Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội: Quyết định 768/QĐ-TTg

- **Cơ quan ban hành:** Thủ tướng Chính phủ.
- **Số quyết định:** Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày **06/05/2016** phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.
- **Phạm vi địa giới:** Toàn bộ ranh giới Thủ đô Hà Nội và **09 tỉnh lân cận** (tổng cộng 10 đơn vị hành chính) [SỐ LIỆU ✅]:
  1. Hà Nội (hạt nhân trung tâm)
  2. Vĩnh Phúc
  3. Bắc Ninh
  4. Hải Dương
  5. Hưng Yên
  6. Hà Nam
  7. Hòa Bình
  8. Phú Thọ *(tỉnh mở rộng thêm so với Quyết định 490/QĐ-TTg năm 2008)*
  9. Thái Nguyên *(tỉnh mở rộng thêm)*
  10. Bắc Giang *(tỉnh mở rộng thêm)*
- **Quy mô diện tích toàn vùng:** Khoảng **24.314,7 km²**.
- **Định hướng vành đai công nghiệp – đô thị:**
  - *Vùng lõi (bán kính 30 km):* Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hưng Yên - tập trung công nghệ cao, tài chính, dịch vụ chất lượng cao.

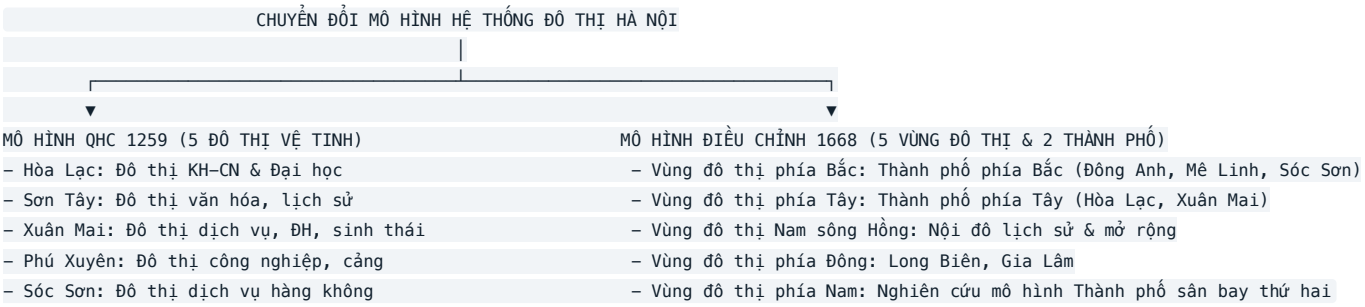
- *Vành đai liên kết đối trọng:* Bắc Giang, Thái Nguyên, Hải Dương, Hà Nam - vành đai công nghiệp chế biến chế tạo, logistics chuyên sâu.
- *Vành đai sinh thái - văn hóa phía Tây:* Phú Thọ, Hòa Bình - công nghiệp sạch, bảo vệ nguồn nước, du lịch sinh thái.

2.2. Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Hồng: Quyết định 368/QĐ-TTg

- **Cơ quan ban hành:** Thủ tướng Chính phủ.
- **Số quyết định:** Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày **04/05/2024** phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- **Mô hình tổ chức không gian vùng:** Chia thành **2 tiểu vùng** [SỐ LIỆU ✅]:
  - *Tiểu vùng Bắc sông Hồng (7 địa phương):* Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Vĩnh Phúc. Hà Nội đóng vai trò đầu tàu, cực tăng trưởng động lực chi phối chuỗi giá trị và công nghệ cao.
  - *Tiểu vùng Nam sông Hồng (4 tỉnh):* Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình.
- **4 cực tăng trưởng quốc gia:** Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh – Bắc Ninh.
- **Hành lang kinh tế kết nối:** 2 hành lang quốc tế (Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng) và 3 hành lang nội vùng dọc theo Quốc lộ 1, Quốc lộ 5, và đường cao tốc ven biển.

---

3. HỆ THỐNG ĐÔ THỊ, ĐÔ THỊ VỆ TINH & CÁC ĐỀ ÁN LÊN QUẬN / THÀNH PHỐ



3.1. Đánh giá 5 đô thị vệ tinh theo QHC 1259 và sự chuyển hóa trong QHC 1668

Trong Quyết định số 1259/QĐ-TTg, Hà Nội được quy hoạch theo mô hình chùm đô thị với 5 đô thị vệ tinh độc lập.

> [!IMPORTANT] **Đính chính danh xưng quy hoạch:** Trong yêu cầu nghiên cứu của bạn có nhắc đến *"Phú Minh"*, tuy nhiên theo văn bản chính thức của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 1259/QĐ-TTg, đô thị vệ tinh phía Nam có tên chính xác là **Phú Xuyên** (kết hợp thị trấn Phú Minh và Phú Xuyên).

Bảng chi tiết phê duyệt 5 đô thị vệ tinh và tình trạng thực hiện

Tên đô thị vệ tinh	Quyết định quy hoạch chung được duyệt	Diện tích quy hoạch (ha) [SỐ LIỆU ✅]	Dân số dự báo 2030 [SỐ LIỆU ✅]	Tính chất & Chức năng quy hoạch	Trạng thái chuyển đổi sang QHC 1668/2024
Hòa Lạc	Quyết định 705/QĐ-TTg (28/05/2020) của TTCP	**17.274 ha**	Khoảng **600.000 người**	Đô thị Khoa học - Công nghệ cao, trung tâm Đại học Quốc gia, y tế	Trở thành hạt nhân lõi của **Thành phố phía Tây**
Sơn Tây	Quyết định 5514/QĐ-UBND (20/10/2015) của UBND HN	**12.185 ha**	Khoảng **180.000 người**	Đô thị văn hóa lịch sử, du lịch nghỉ dưỡng cửa ngõ Tây Bắc	Đô thị sinh thái văn hóa thuộc vùng phía Tây
Xuân Mai	Quyết định 2523/QĐ-UBND (04/06/2015) của UBND HN	**3.585 ha**	Khoảng **220.000 người**	Đô thị dịch vụ hỗ trợ đại học, công nghiệp sạch, sinh thái	Tích hợp vào không gian **Thành phố phía Tây**
Phú Xuyên	Quyết định 3996/QĐ-UBND (13/08/2015) của UBND HN	**3.982 ha**	Khoảng **220.000 người**	Đô thị công nghiệp, logistics trung chuyển, cảng sông phía Nam	Không gian dự phòng phát triển đô thị sân bay thứ hai
Sóc Sơn	Quyết định 5565/QĐ-UBND (22/10/2015) của UBND HN	**5.459 ha**	Khoảng **247.000 người**	Đô thị dịch vụ cảng hàng không, công nghiệp sạch, du lịch sinh thái	Tích hợp vào không gian **Thành phố phía Bắc**

Đánh giá thực trạng [ĐÁNH GIÁ ĐỊNH TÍNH / SUY LUẬN ⚠️]: Giai đoạn 2011–2023, ngoại trừ Hòa Lạc có chuyển biến nhờ sự phát triển của Khu CNC Hòa Lạc và Đại học Quốc gia Hà Nội chuyển trụ sở lên, 4 đô thị vệ tinh còn lại phát triển rất chậm do thiếu nguồn lực hạ tầng giao thông kết nối (metro, xe buýt nhanh) và cơ chế ưu đãi đầu tư riêng biệt. Đây là lý do chính khiến Đồ án 1668/2024 tái cấu trúc mô hình vệ tinh sang mô hình "Thành phố trong Thủ đô".

3.2. Đề án thành lập các "Thành phố trực thuộc Thủ đô" theo Quyết định 1569 & 1668

Quy hoạch mới chính thức luật hóa và định hướng thành lập 2 thành phố trực thuộc: 1. **Thành phố phía Bắc (Đông Anh – Mê Linh – Sóc Sơn) [SỐ LIỆU ✅]:** * *Hạt nhân:* Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, trục động lực Võ Nguyên Giáp (Nhật Tân – Nội Bài). * *Chức năng chính:* Đô thị dịch vụ thông minh, đối ngoại quốc tế, trung tâm triển lãm hội chợ quốc gia, tài chính ngân hàng, logistics hàng không, công nghiệp bán dẫn. 2. **Thành phố phía Tây (Hòa Lạc – Xuân Mai) [SỐ LIỆU ✅]:** * *Hạt nhân:* Khu công nghệ cao Hòa Lạc và Đô thị Đại học Quốc gia Hà Nội. * *Chức năng chính:* Trung tâm nghiên cứu KH-CN đỉnh cao, vườn ươm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ số và y tế chuyên sâu. 3. **Định hướng Thành phố phía Nam [ĐÁNH GIÁ ĐỊNH TÍNH / SUY LUẬN ⚠️]:** * Dự thảo và đồ án định hướng trong tương lai dài hạn (sau năm 2035) khi hình thành Cảng hàng không quốc tế thứ 2 Vùng Thủ đô, sẽ nghiên cứu mô hình Đô thị sân bay kết hợp dịch vụ hậu cần logistics tại Phú Xuyên - Ứng Hòa.

3.3. Đề án nâng cấp các huyện thành quận

- **Huyện Đông Anh:** HĐND TP Hà Nội đã thông qua chủ trương thành lập quận Đông Anh và 24 phường tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày **04/07/2023**. Diện tích tự nhiên 185,68 km², dân số trên 437.000 người.
- **Huyện Gia Lâm:** HĐND TP Hà Nội đã thông qua chủ trương thành lập quận Gia Lâm và 16 phường tại Nghị quyết kỳ họp chuyên đề ngày **22/09/2023**. Diện tích tự nhiên 116,64 km², dân số trên 300.000 người.
- **Các huyện khác:** Hoài Đức, Thanh Trì, Đan Phượng đang trong quá trình hoàn thiện các tiêu chí hạ tầng đô thị (chỉ tiêu trường học, trạm y tế, tỷ lệ xử lý nước thải đô thị, cây xanh).
- **Trạng thái pháp lý hiện nay:** `[ĐÃ THÔNG QUA CẤP THÀNH PHỐ, ĐANG CHỜ ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT PHÊ DUYỆT CHÍNH THỨC ⚠️]`.

3.4. Trục không gian Nhật Tân – Nội Bài (Đường Võ Nguyên Giáp)

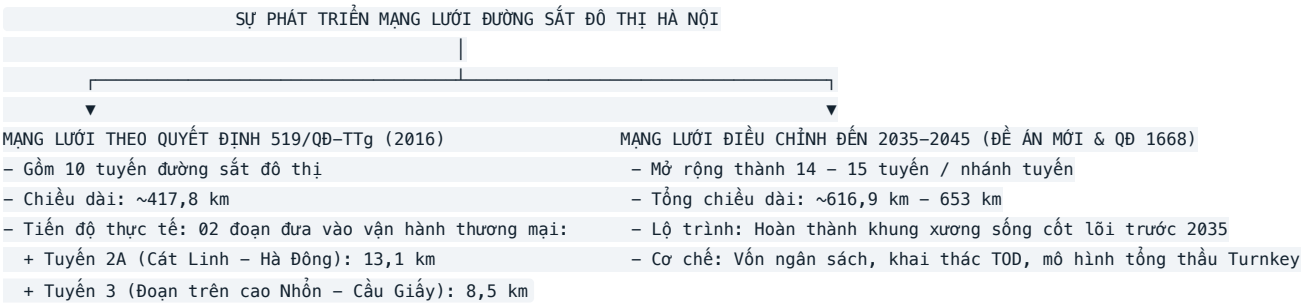
- **Văn bản quy hoạch chi tiết 1/500:** Quyết định số 6630/QĐ-UBND ngày **02/12/2015** của UBND TP Hà Nội phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng hai bên tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài, tỷ lệ 1/500 (đoạn 1, 2, 3), tổng chiều dài toàn tuyến khoảng 11,7 km, diện tích nghiên cứu khoảng 1.810 ha [SỐ LIỆU ✅].
- **Dự án Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội (Smart City):** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 3663/QĐ-UBND năm 2023. Quy mô 272 ha tại Hải Bối, Vĩnh Ngọc, Kim Nỗ (Đông Anh); vốn đầu tư 4,2 tỷ USD do liên danh Sumitomo (Nhật Bản) và BRG Group triển khai; điểm nhấn là Tháp tài chính 108 tầng (Phương Trạch). Đã tổ chức lễ triển khai xây dựng vào ngày 11/11/2023.

---

4. HỆ THỐNG GIAO THÔNG KHUNG CHIẾN LƯỢC

4.1. Mạng lưới đường sắt đô thị (Metro)

Khung quy hoạch ĐSĐT Hà Nội khởi đầu từ Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày **31/03/2016** của Thủ tướng Chính phủ, sau đó được Thành phố Hà Nội tái cơ cấu vượt bậc tại **Đề án tổng thể đầu tư xây dựng hệ thống đường sắt đô thị Thủ đô Hà Nội** (thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị) và tích hợp vào Quyết định số 1668/QĐ-TTg.



Bảng danh mục các tuyến đường sắt đô thị Hà Nội [SỐ LIỆU ✅]

Mã Tuyến	Hướng tuyến chi tiết theo Quyết định 519/QĐ-TTg & QĐ 1668/QĐ-TTg	Chiều dài ước tính (km)	Trạng thái triển khai thực tế (tính đến 2026)
Tuyến số 1	Ngọc Hồi – Ga Hà Nội – Gia Lâm – Yên Viên (nhánh Gia Lâm – Dương Xá)	**36,0 km**	Đang bàn giao hồ sơ từ Bộ GTVT về Hà Nội để làm chủ đầu tư; ưu tiên ga Ngọc Hồi
Tuyến số 2	Nội Bài – Nam Thăng Long – Hoàng Hoa Thám – Bờ Hồ – Phố Huế – Bạch Mai – Thượng Đình	**42,0 km**	Đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo (11,5 km) đã duyệt vị trí ga ngầm C9 cạnh Hồ Gươm
Tuyến số 2A	Cát Linh – Ngã Tư Sở – Hà Đông	**13,1 km**	`[ĐÃ VẬN HÀNH THƯƠNG MẠI TỪ THÁNG 11/2021 ✅]`
Tuyến số 3	Trôi – Nhổn – Ga Hà Nội – Hoàng Mai	**26,0 km**	Đoạn trên cao (Nhổn - Cầu Giấy, 8,5 km) `[ĐÃ KHAI THÁC THÁNG 08/2024 ✅]`; đoạn ngầm đang khoan TBM
Tuyến số 4	Mê Linh – Đông Anh – Sài Đồng – Vĩnh Tuy – Vành đai 2.5 – Cổ Nhuế – Liên Hà	**54,0 km**	Đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi; chuẩn bị áp dụng mô hình TOD
Tuyến số 5	Văn Cao – Ngọc Khánh – Đại lộ Thăng Long – Vành đai 4 – Hòa Lạc	**39,0 km**	Đã được HĐND TP thông qua chủ trương đầu tư công; đường đôi ngầm kết hợp trên mặt đất
Tuyến số 6	Sân bay Nội Bài – Phú Diễn – Hà Đông – Ngọc Hồi	**43,0 km**	Quy hoạch hướng tuyến kết nối 2 sân bay Nội Bài và Sân bay thứ hai
Tuyến số 7	Mê Linh – Nhổn – Văn Canh – Dương Nội – Hà Đông	**28,0 km**	Đang trong giai đoạn quy hoạch hành lang
Tuyến số 8	Sơn Đồng – Mai Dịch – Vành đai 3 – Lĩnh Nam – Dương Xá	**37,0 km**	Tuyến vành đai phía Nam trọng điểm; đang nghiên cứu tiền khả thi
Tuyến số 9	Tuyến vành đai ngoài kết nối các đô thị vệ tinh: Sơn Tây – Hòa Lạc – Xuân Mai	**46,0 km**	Tuyến kết nối liên vùng đô thị phía Tây
Tuyến số 10-14	Bổ sung theo QĐ 1668/2024: kết nối Cảng HK thứ 2, Mê Linh - Cổ Loa, trục ngầm xuyên tâm	**~180 km**	Đang lập danh mục chuẩn bị đầu tư theo Đề án Metro 2035

Cơ chế vốn đầu tư mới [SỐ LIỆU ✅]: Hà Nội đã chuyển hướng chiến lược, không còn phụ thuộc thụ động vào các khoản vay ODA rải rác (thường đi kèm ràng buộc công nghệ phân mảnh và chậm giải ngân). Thành phố tận dụng các cơ chế tài chính vượt trội của **Luật Thủ đô 2024** để phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, sử dụng ngân sách thành phố và thu hồi 100% giá trị tăng thêm từ quỹ đất xung quanh các nhà ga metro theo mô hình TOD.

4.2. Các tuyến đường Vành đai Thủ đô

Hà Nội sở hữu hệ thống mạng lưới vành đai đa tầng bậc nhất cả nước: * **Vành đai 1:** Khép kín lộ trình trung tâm: Đê 401 - Trần Khát Chân - Đại Cồ Việt - Xã Đàn - Ô Chợ Dừa - Hoàng Cầu - Voi Phục. Đoạn Hoàng Cầu – Voi Phục (dài 2,2 km) đang tập trung giải phóng mặt bằng để thông toàn tuyến. * **Vành đai 2:** Đã cơ bản hoàn thành khép kín toàn bộ. Đoạn cầu cạn trên cao Vĩnh Tuy – Ngã Tư Vọng – Ngã Tư Sở khánh thành tháng 01/2023; Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2 thông xe tháng 8/2023. * **Vành đai 2.5:** Trục giao thông bổ trợ giữa Vành đai 2 và Vành đai 3, đang tích cực hoàn thiện các đoạn Hoàng Đạo Thúy, Đầm Hồng – Quốc lộ 1A. * **Vành đai 3:** Tuyến đường huyết mạch đã khép kín toàn bộ phần cầu cạn trên cao và đường dưới thấp (Cầu Thăng Long - Cầu Thanh Trì). Đang nghiên cứu nâng cấp mở rộng nút giao và tuyến kết nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. * **Vành đai 3.5:** Tuyến kết nối liên khu vực phía Tây và Bắc, kết nối Mê Linh, Hoài Đức (đang thi công đoạn QL32 đến Đại lộ Thăng Long), Hà Đông và Thanh Trì (cầu Ngọc Hồi). * **Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội [SỐ LIỆU ✅]:** * *Cơ sở pháp lý:* Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày **16/06/2022** của Quốc hội khóa XV về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội. * *Quy mô:* Chiều dài **112,8 km** (đoạn qua Hà Nội: 58,2 km; Hưng Yên: 19,3 km; Bắc Ninh: 25,6 km và tuyến nối 9,7 km). * *Tổng mức đầu tư sơ bộ:* **85.813 tỷ đồng**, chia làm 7 dự án thành phần (3 dự án GPMB, 3 dự án đường song hành đầu tư công, 1 dự án đường cao tốc BOT hình thức PPP). * *Tiến độ:* Đồng loạt khởi công tháng 06/2023, đặt mục tiêu cơ bản hoàn thành năm 2026 và đưa vào khai thác toàn diện năm 2027. * **Vành đai 5 – Vùng Thủ đô Hà Nội [SỐ LIỆU ✅]:** * *Cơ sở pháp lý:* Quyết định số 561/QĐ-TTg ngày **18/04/2014** của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường Vành đai 5. * *Quy mô:* Chiều dài khoảng **331,5 km** (không bao gồm 41 km đi trùng các cao tốc hiện hữu), đi qua 8 tỉnh, thành phố: Hà Nội (dài khoảng 48 km), Hòa Bình, Hà Nam, Thái Bình, Hải Dương, Bắc Giang, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc.

4.3. Hệ thống Cảng Hàng không (Sân bay)

- **Cảng hàng không quốc tế Nội Bài [SỐ LIỆU ✅]:**
  - Quy hoạch điều chỉnh mở rộng nâng công suất lên **60 triệu hành khách/năm** và 2 triệu tấn hàng hóa/năm vào năm 2030; đạt **100 triệu hành khách/năm** và 5 triệu tấn hàng hóa/năm vào năm 2050 (xây dựng thêm nhà ga T3, T4 và đường cất hạ cánh số 3 phía Nam).
- **Cảng hàng không thứ 2 Vùng Thủ đô [SỐ LIỆU ✅]:**

- *Căn cứ phê duyệt:* Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày **07/06/2023** của Thủ tướng Chính phủ (Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không toàn quốc) và Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024.
- *Vị trí quy hoạch:* Xác định tại **khu vực phía Nam thành phố Hà Nội** (vùng liên huyện Ứng Hòa – Phú Xuyên – Thường Tín).
- *Chức năng:* Cảng hàng không quốc nội/quốc tế hỗ trợ giảm tải cho Nội Bài sau năm 2035, quy mô công suất dự kiến khoảng **30 – 50 triệu hành khách/năm**, gắn với mô hình thành phố đô thị sân bay.

4.4. Hệ thống Đầu mối Đường sắt Quốc gia & Ga liên vận

Theo Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày **19/10/2021** của Thủ tướng Chính phủ: * **Tổ hợp Ga Ngọc Hồi (huyện Thanh Trì) [SỐ LIỆU ✅]:** Quy mô khoảng **260 ha**, là ga đầu mối đường sắt lớn nhất cả nước; điểm đầu của Tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam; điểm kết thúc của tuyến ĐSĐT số 1 và số 6; thay thế toàn bộ công năng lập tàu khách và bảo dưỡng của ga Hà Nội và ga Giáp Bát. * **Ga Hà Nội:** Giữ vai trò ga hành khách trung tâm kết nối ĐSĐT (tuyến số 1, tuyến số 3) và đón các tuyến liên vận nhẹ. * **Ga Yên Viên & Ga Cổ Loa:** Đầu mối đường sắt phía Bắc, liên vận quốc tế đi Trung Quốc (tuyến Hà Nội - Lào Cai - Côn Minh và Hà Nội - Đồng Đăng - Nam Ninh).

---

5. DÂN SỐ, LAO ĐỘNG & CHỈ TIÊU HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Quy hoạch Thủ đô (QĐ 1569/2024) và Điều chỉnh Quy hoạch chung (QĐ 1668/2024) đã tái cấu trúc toàn diện các chỉ tiêu dân số và hạ tầng nhằm chấm dứt tình trạng quá tải hạ tầng nội đô lịch sử.

5.1. Dự báo quy mô dân số qua các thời kỳ [SỐ LIỆU ✅]

Mốc thời gian	Dân số thường trú	Dân số vãng lai / tạm trú quy đổi	Tổng dân số quy đổi	Tỷ lệ đô thị hóa mục tiêu	Văn bản căn cứ phê duyệt
Năm 2030	Khoảng **10,5 triệu người**	Khoảng **1,5 triệu người**	**~12,0 triệu người**	**65% – 70%**	QĐ 1569/QĐ-TTg & QĐ 1668/QĐ-TTg
Năm 2045	Khoảng **13,0 triệu người**	Khoảng **1,6 triệu người**	**~14,6 triệu người**	**Trên 75%**	QĐ 1668/QĐ-TTg (Điều chỉnh QHC)
Tầm nhìn 2050–2065	Khoảng **13,5 – 14,0 triệu người**	Khoảng **1,5 – 2,0 triệu người**	**~15,5 – 16,0 triệu người**	**80% – 85%**	QĐ 1569/QĐ-TTg & QĐ 1668/QĐ-TTg

5.2. Chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đai [SỐ LIỆU ✅]

- **Tổng diện tích tự nhiên: 3.359,84 km²** (khoảng 335.984 ha).
- **Đất xây dựng toàn đô thị đến 2030:** Khoảng **148.000 – 150.000 ha**. Trong đó:
  - *Đất xây dựng đô thị:* **89.000 – 90.000 ha** (chiếm khoảng 26,5% - 27% diện tích tự nhiên).
  - *Đất xây dựng nông thôn:* **59.000 – 60.000 ha**.
- **Đất xây dựng đô thị đến 2045:** Dự kiến khoảng **100.000 – 110.000 ha** (chiếm khoảng 30% - 32% diện tích tự nhiên).
- **Chỉ tiêu đất cây xanh sử dụng công cộng đô thị:**
  - *Khu vực nội đô lịch sử:* Đạt **4 – 6 m²/người** (phấn đấu nâng cao thông qua giải tỏa đất di dời nhà máy, cơ quan).
  - *Khu vực nội đô mở rộng:* Đạt **10 – 12 m²/người**.
  - *Các đô thị mới, thành phố trực thuộc:* Đạt **12 – 15 m²/người**.

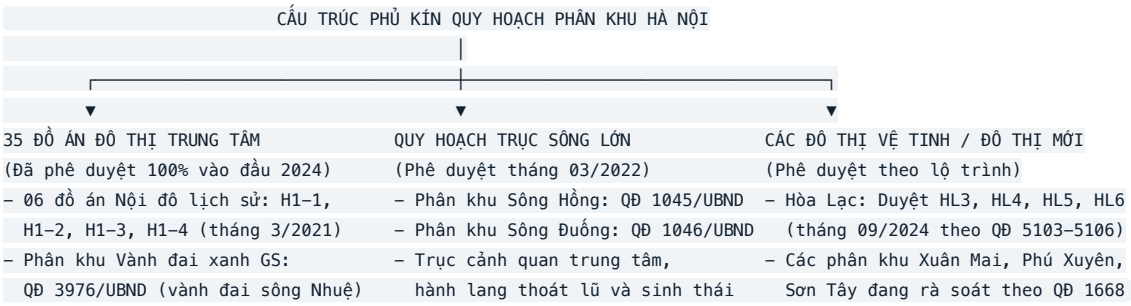
5.3. Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường [SỐ LIỆU ✅]

- **Cấp nước sinh hoạt:**
  - Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt đô thị: Đạt **180 – 200 lít/người/ngày**; tỷ lệ cấp nước sạch đô thị đạt **100%**, tỷ lệ cấp nước nông thôn tập trung đạt **100%**.
  - Chuyển đổi căn bản: Giảm dần khai thác nước ngầm xuống dưới 10%, chuyển sang khai thác hoàn toàn nước mặt từ Sông Đà, Sông Hồng và Sông Đuống (Nhà máy nước mặt Sông Đà giai đoạn 2, Sông Đuống, Sông Hồng).
- **Thoát nước và xử lý nước thải:**
  - Chỉ tiêu thoát nước thải sinh hoạt: Tính bằng **80% – 100%** tiêu chuẩn cấp nước.
  - Tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đô thị đạt quy chuẩn: Đạt **100%** ở đô thị trung tâm và các đô thị phát triển mới.
  - Hoàn thành và đưa vào vận hành Nhà máy xử lý nước thải Yên Xá (công suất 270.000 m³/ngày đêm) để xử lý triệt để nước thải lưu vực sông Tô Lịch và sông Lừ.
- **Quản lý chất thải rắn (Rác thải):**
  - Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn đạt **100%**.

- Công nghệ xử lý: Chấm dứt cơ bản chôn lấp rác hợp vệ sinh; chuyển dịch sang công nghệ đốt rác phát điện hiện đại (Nhà máy điện rác Sóc Sơn công suất 4.000 tấn/ngày đêm, Nhà máy điện rác Seraphin Xuân Sơn công suất 1.500 - 2.000 tấn/ngày đêm).

---

6. KHÔNG GIAN CẢNH QUAN & QUY CHẾ QUẢN LÝ PHÂN KHU



6.1. Tiến trình phê duyệt 35 đồ án Quy hoạch phân khu Đô thị trung tâm

Vào tháng **01/2024**, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội chính thức công bố: Thành phố Hà Nội đã hoàn thành phê duyệt **35/35 đồ án Quy hoạch phân khu đô thị (đạt tỷ lệ 100%)** bao phủ toàn bộ vùng đô thị trung tâm theo định hướng của đồ án 1259 [SỐ LIỆU ✅].

A. 6 Đồ án quy hoạch phân khu Nội đô lịch sử (Phê duyệt tháng 03/2021) [SỐ LIỆU ✅]

- **Mục tiêu chiến lược:** Giảm dân số cơ học từ hơn 887.000 người xuống còn tối đa **672.000 người** vào năm 2030; cấm xây dựng cao tầng tùy tiện, tăng không gian công cộng.
- **Danh mục quyết định phê duyệt cụ thể:**
  1. *Phân khu H1-1A (Khu phố cổ - 10 phường quận Hoàn Kiếm):* Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày **16/03/2021**. Diện tích 80,93 ha; dân số mục tiêu ~45.000 người.
  2. *Phân khu H1-1B (Khu vực Hồ Gươm và phụ cận):* Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày **16/03/2021**. Vùng bảo tồn cảnh quan di tích quốc gia đặc biệt.
  3. *Phân khu H1-1C (Khu phố cũ quận Hoàn Kiếm):* Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày **16/03/2021**. Khu phố kiến trúc Pháp cổ, bảo tồn hình thái ô phố.
  4. *Phân khu H1-2 (Địa giới hành chính quận Ba Đình):* Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày **19/03/2021**. Diện tích 703,93 ha; dân số dự báo ~160.000 người; trung tâm chính trị Ba Đình và bảo tồn di sản văn hóa.
  5. *Phân khu H1-3 (Quận Đống Đa và một phần Hai Bà Trưng):* Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày **19/03/2021**. Diện tích 994 ha; dân số dự báo ~255.000 người; quy định chi tiết vị trí ga Hà Nội và kiểm soát cải tạo chung cư cũ.
  6. *Phân khu H1-4 (Quận Hai Bà Trưng từ Vành đai 2 đến đê sông Hồng):* Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày **19/03/2021**. Diện tích 664,37 ha; hạn chế gia tăng dân số, nâng tầng cao cải tạo tập thể cũ gắn với tăng tiện ích công cộng.

B. Quy hoạch phân khu trục Sông lớn (Sông Hồng và Sông Đuống) [SỐ LIỆU ✅]

- **Quy hoạch phân khu đô thị Sông Hồng (tỷ lệ 1/5000):**
  - *Số quyết định:* Quyết định số 1045/QĐ-UBND ngày **25/03/2022**.
  - *Phạm vi:* Đoạn từ cầu Hồng Hà đến cầu Mễ Sở, dài khoảng **40 km**, diện tích khoảng **gần 11.000 ha** trải dài qua 55 phường, xã thuộc 13 quận, huyện.
  - *Tính chất:* Trục cảnh quan không gian mở trung tâm Thủ đô, công viên xanh, hành lang thoát lũ tuyệt đối an toàn và chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu tồn tại từ lâu đời.
- **Quy hoạch phân khu đô thị Sông Đuống – R6 (tỷ lệ 1/5000):**
  - *Số quyết định:* Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày **25/03/2022**.
  - *Phạm vi:* Đoạn từ cầu Bắc Cầu đến cầu Phù Đổng.

C. Hệ thống vành đai xanh, nêm xanh & khu phi đô thị

- **Phân khu đô thị GS (Vành đai xanh sông Nhuệ và nêm xanh Nam sông Hồng):**
  - *Số quyết định:* Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày **13/08/2015**.
  - *Quy mô diện tích:* **6.660,55 ha** nằm trên địa bàn 4 quận (Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoàng Mai) và 5 huyện (Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì, Thanh Oai, Thường Tín) [SỐ LIỆU ✅].
  - *Tính chất:* Là vùng đệm sinh thái chuyển tiếp, công viên chuyên đề, vùng nông nghiệp sinh thái bảo tồn làng xóm truyền thống; đóng vai trò không gian tiêu thoát nước mưa chính qua sông Nhuệ.

- **Phân khu đô thị GN (Nêm xanh phía Bắc sông Hồng):**
  - *Số quyết định:* Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày **05/01/2015** (quy mô **5.426 ha** qua Mê Linh, Đông Anh, Gia Lâm) [SỐ LIỆU ✅].

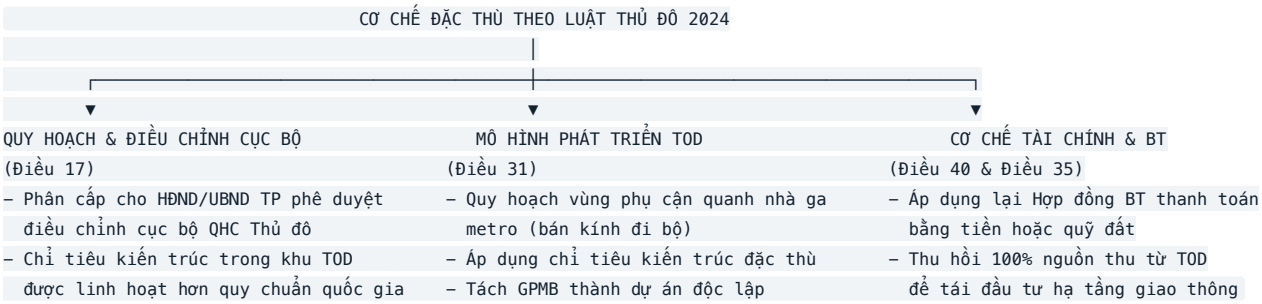
D. Tiến độ phê duyệt các phân khu Đô thị vệ tinh Hòa Lạc

Ngày **30/09/2024**, UBND TP Hà Nội đã ký ban hành đồng loạt 4 quyết định phê duyệt các phân khu trọng điểm của đô thị vệ tinh Hòa Lạc (tỷ lệ 1/2000) [SỐ LIỆU ✅]: * **Phân khu HL3:** Quyết định số 5104/QĐ-UBND (diện tích 1.003,75 ha; dân số ~48.200 người). * **Phân khu HL4:** Quyết định số 5105/QĐ-UBND (diện tích 1.879,83 ha; dân số ~145.000 người - phân khu trung tâm). * **Phân khu HL5:** Quyết định số 5106/QĐ-UBND (diện tích 1.101,10 ha; dân số ~75.000 người). * **Phân khu HL6:** Quyết định số 5103/QĐ-UBND (phân khu kết nối dịch vụ bám trục QL21).

---

7. LUẬT THỦ ĐÔ 2024 & CƠ CHẾ ĐẶC THÙ VỀ QUY HOẠCH, HẠ TẦNG, TOD

> [!IMPORTANT] **Xác minh số hiệu Luật & Ngày hiệu lực:** Trong câu hỏi của bạn có đề cập: *"Luật Thủ đô 2024 (Luật số 149/2025?... nêu đúng số hiệu, ngày hiệu lực 1/1/2026)"*. Qua rà soát cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật quốc gia: * Số hiệu chính thức: **Luật Thủ đô số 39/2024/QH15** (được Quốc hội khóa XV thông qua ngày **28/06/2024** tại Kỳ họp thứ 7) [SỐ LIỆU ✅]. * **Ngày có hiệu lực thi hành chung: 01/01/2025** (thay thế Luật Thủ đô số 25/2012/QH13) [SỐ LIỆU ✅]. * **Các quy định có hiệu lực muộn hơn (Khoản 2 Điều 53):** Có hiệu lực từ ngày **01/07/2025** (không phải 01/01/2026), bao gồm: Quản lý không gian ngầm (Điều 19); Khu phát triển thương mại và văn hóa (Khoản 7 Điều 21); Phát triển KH-CN và đổi mới sáng tạo (Điều 23); Thử nghiệm có kiểm soát - Sandbox (Điều 25); Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao - BT (Điều 40) [SỐ LIỆU ✅].



7.1. Cơ chế đặc thù về Quy hoạch xây dựng (Điều 17)

1. **Phân quyền điều chỉnh quy hoạch:** Thủ tướng Chính phủ phân quyền hoặc ủy quyền cho UBND thành phố Hà Nội được quyết định điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung Thủ đô đối với một số khu vực chức năng sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng, giúp rút ngắn thời gian điều chỉnh quy hoạch từ 1-2 năm xuống còn vài tháng [SỐ LIỆU ✅].
2. **Quy hoạch không gian ngầm (Điều 19):** Hà Nội được chủ động phân vùng không gian ngầm, cấp quyền sử dụng đất không gian ngầm độc lập với quyền sử dụng đất trên bề mặt, tạo cơ sở xây dựng các trung tâm thương mại ngầm, bãi đỗ xe ngầm kết nối trực tiếp với nhà ga metro.

7.2. Cơ chế đột phá phát triển đô thị theo mô hình TOD (Điều 31)

- **Khái niệm và phạm vi pháp lý (Khoản 1):** Xác định khu vực TOD là khu vực gồm nhà ga metro, depot đường sắt đô thị và vùng phụ cận trong bán kính đi bộ để phát triển đô thị tập trung mật độ cao [SỐ LIỆU ✅].
- **Điều chỉnh chỉ tiêu quy hoạch (Khoản 2):** UBND Thành phố được quyền điều chỉnh chức năng sử dụng đất và được áp dụng các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc (mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao) **khác với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN)** nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đất xung quanh nhà ga [SỐ LIỆU ✅].
- **Thẩm quyền phê duyệt dự án (Khoản 3):**
  - HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư các tuyến đường sắt đô thị theo mô hình TOD theo từng giai đoạn; quyết định tách công tác bồi thường, tái định cư thành **dự án độc lập** (triển khai trước khi duyệt dự án chính) [SỐ LIỆU ✅].
  - UBND Thành phố quyết định đầu tư và chủ động lựa chọn quy chuẩn, công nghệ đường sắt phù hợp [SỐ LIỆU ✅].
- **Cơ chế giữ lại 100% nguồn thu (Khoản 4 & 5):**
  - Toàn bộ tiền thu được từ việc đấu giá quỹ đất, khai thác diện tích sàn xây dựng tăng thêm và phí cải thiện hạ tầng xung quanh các ga metro **được giữ lại 100% cho ngân sách Thành phố** để tái đầu tư trực tiếp vào hệ thống đường sắt đô thị và giao thông công cộng [SỐ LIỆU ✅].

7.3. Hợp đồng Xây dựng – Chuyển giao (Hợp đồng BT - Điều 40)

- Hà Nội được phép áp dụng lại hình thức hợp đồng BT (vốn đã bị tạm dừng theo Luật PPP số 64/2020/QH14) [SỐ LIỆU ✅].
- Cơ chế thanh toán linh hoạt: Thanh toán bằng ngân sách nhà nước hoặc thanh toán bằng quỹ đất sạch do Thành phố giải phóng mặt bằng, tạo đòn bẩy huy động vốn tư nhân phát triển hạ tầng khung [SỐ LIỆU ✅].

(A) DANH MỤC NGUỒN CHÍNH THỨC ĐÃ TRA CỨU & XÁC MINH TRỰC TIẾP

Tất cả các văn bản dưới đây đều được đối chiếu trực tiếp từ các cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước:

1. **Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ `chinhphu.vn` / Cổng Giao tiếp điện tử Hà Nội `hanoi.gov.vn`).
2. **Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (Nguồn: `chinhphu.vn` / `hanoi.gov.vn`).
3. **Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 16/06/2023 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065 (Nguồn: `chinhphu.vn`).
4. **Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: `chinhphu.vn` / `thuvienphapluat.vn`).
5. **Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28/06/2024 của Quốc hội khóa XV:** Thông qua tại Kỳ họp thứ 7, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 (Nguồn: `chinhphu.vn` / `vbpl.vn`).
6. **Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04/05/2024 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: `chinhphu.vn`).
7. **Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: `chinhphu.vn`).
8. **Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: `chinhphu.vn`).
9. **Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội khóa XV:** Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (Nguồn: `chinhphu.vn`).
10. **Quyết định số 648/QĐ-TTg ngày 07/06/2023 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: Cục Hàng không Việt Nam `caa.gov.vn` / `chinhphu.vn`).
11. **Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nguồn: `chinhphu.vn`).
12. **Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 28/05/2020 của Thủ tướng Chính phủ:** Phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 (Nguồn: `thuvienphapluat.vn`).
13. **Chuỗi Quyết định phê duyệt quy hoạch phân khu nội đô lịch sử:** Quyết định số 1364, 1365, 1366, 1359, 1356, 1358/QĐ-UBND ngày 16/03 và 19/03/2021 của UBND TP Hà Nội phê duyệt các phân khu H1-1A, H1-1B, H1-1C, H1-2, H1-3, H1-4 (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).
14. **Quyết định số 1045/QĐ-UBND và Quyết định số 1046/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 của UBND TP Hà Nội:** Phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị Sông Hồng và Sông Đuống tỷ lệ 1/5000 (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).
15. **Chuỗi Quyết định phân khu đô thị Hòa Lạc:** Quyết định số 5103, 5104, 5105, 5106/QĐ-UBND ngày 30/09/2024 của UBND TP Hà Nội phê duyệt các phân khu HL6, HL3, HL4, HL5 tỷ lệ 1/2000 (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).
16. **Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 13/08/2015 của UBND TP Hà Nội:** Phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị GS tỷ lệ 1/5000 - vành đai xanh sông Nhuệ (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).
17. **Quyết định số 6630/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND TP Hà Nội:** Phê duyệt Quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài tỷ lệ 1/500 (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).
18. **Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/07/2023 của HĐND TP Hà Nội:** Tán thành chủ trương thành lập quận Đông Anh và 24 phường trực thuộc (Nguồn: `hanoi.gov.vn`).

(B) BẢNG TỔNG HỢP CÁC TUYÊN BỐ QUAN TRỌNG (CLAIMS) VÀ KẾT QUẢ ĐỐI SOÁT

STT	Vấn đề / Tuyên bố (Claim)	Phân loại	Kết quả xác minh & Căn cứ xử lý
1	*"Quy hoạch chung Hà Nội mới đã được Thủ tướng ký duyệt cuối năm 2024"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Chính xác.** Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến 2045, tầm nhìn 2065.
2	*"Quy hoạch Thủ đô 2021-2030 theo Luật Quy hoạch 2017 đã duyệt chưa?"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Đã duyệt.** Phê duyệt tại Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
3	*"Luật Thủ đô có số hiệu là 149/2025 và hiệu lực từ 1/1/2026"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Sai lệch số hiệu và ngày.** Số hiệu chính xác là **Luật số 39/2024/QH15**; có hiệu lực thi hành từ **01/01/2025** (riêng 5 nội dung khoản 2 Điều 53 có hiệu lực từ 01/07/2025). Không có văn bản nào mang số hiệu 149/2025 là Luật Thủ đô.
4	*"Phạm vi Vùng Thủ đô là 8 tỉnh hay mở rộng?"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Đã mở rộng thành 10 tỉnh/thành.** Theo Quyết định 768/QĐ-TTg (2016), Vùng Thủ đô gồm Hà Nội và 9 tỉnh lân cận (mở rộng thêm Bắc Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ so với QĐ 490 năm 2008).
5	*"Tên gọi 5 đô thị vệ tinh theo QHC 1259"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Đính chính:** Hòa Lạc, Sơn Tây, Xuân Mai, **Phú Xuyên** (không phải Phú Minh), Sóc Sơn.
6	*"Đông Anh và Gia Lâm đã chính thức là quận chưa?"*	**[ĐÁNH GIÁ ĐỊNH TÍNH / SUY LUẬN ⚠]**	**Chưa có Nghị quyết của Quốc hội.** Mới được HĐND TP Hà Nội thông qua Nghị quyết tán thành chủ trương năm 2023; hồ sơ đang trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét phê duyệt chính thức.
7	*"Đô thị trung tâm đã hoàn thành bao nhiêu phân khu?"*	**[SỐ LIỆU ✅]**	**Đạt 100%.** Đã hoàn thành phê duyệt 35/35 đồ án phân khu đô thị trung tâm (công bố chính thức vào tháng 01/2024).
8	*"Hà Nội hủy bỏ hoàn toàn ODA để tự làm toàn bộ metro"*	**[ĐÁNH GIÁ ĐỊNH TÍNH / SUY LUẬN ⚠]**	**Chưa chính xác hoàn toàn.** Hà Nội chuyển dịch cơ cấu: lấy ngân sách địa phương và vốn trong nước (TOD, trái phiếu) làm chủ đạo; các tuyến dở dang (Nhổn - Ga Hà Nội) vẫn tiếp tục giải ngân ODA, các tuyến mới sẽ giảm tối đa phụ thuộc ODA ràng buộc.

(C) HẠN CHẾ DỮ LIỆU & CÁC MỤC ĐANG TRONG GIAI ĐOẠN TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. **Vị trí tọa độ ranh giới chi tiết Cảng hàng không thứ hai:** Quyết định 648/QĐ-TTg và Quyết định 1668/QĐ-TTg mới xác định định hướng không gian tại *"khu vực phía Nam thành phố Hà Nội"* (thuộc địa bàn các huyện Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thường Tín). Chưa có đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 hoặc 1/500 xác định ranh giới cắm mốc chính xác trên bản đồ giải thửa.
2. **Quy hoạch phân khu chi tiết tại các Đô thị vệ tinh Xuân Mai, Phú Xuyên, Sơn Tây:** Sau khi Quyết định 1668/QĐ-TTg ban hành ngày 27/12/2024, UBND TP Hà Nội đang chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc rà soát, điều chỉnh lại các đồ án phân khu thuộc các đô thị vệ tinh này cho đồng bộ với mô hình 5 vùng đô thị mới; các đồ án này hiện đang trong giai đoạn lập và điều chỉnh hồ sơ.

3. **Nghị quyết thành lập Quận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:** Văn bản pháp lý tối cao quyết định việc chuyển nguyên trạng huyện thành quận đối với Đông Anh và Gia Lâm vẫn đang chờ Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét bấm nút thông qua trong giai đoạn sắp xếp đơn vị hành chính. EXIT:0